BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 14/2016/TT-BGTVT	*Hà Nội, ngày 28 tháng 6 năm 2016*

THÔNG TƯ
Hướng dẫn thực hiện việc cân xác nhận khối lượng toàn bộ công-te-nơ vận tải biển tuyến quốc tế

Căn cứ Bộ luật Hàng hải Việt Nam ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ Quy định VI/2 của Công ước quốc tế về an toàn sinh mạng con người trên biển năm 1974 đã được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị quyết MSC.380 (94);

Căn cứ Thông tri MSC.1/Circ.1475 của Tổ chức Hàng hải quốc tế về hướng dẫn đối với khối lượng toàn bộ của công-te-nơ vận chuyển hàng hóa;

Căn cứ Nghị định số 107/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 12 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Khoa học - Công nghệ và Cục trưởng Cục Hàng hải Việt Nam,

Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Thông tư hướng dẫn thực hiện việc cân xác nhận khối lượng toàn bộ công-te-nơ vận tải biển tuyến quốc tế.

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này hướng dẫn thực hiện việc cân xác nhận khối lượng toàn bộ công-te-nơ vận tải biển tuyến quốc tế.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Thông tư này áp dụng đối với tổ chức, cá nhân Việt Nam và tổ chức, cá nhân nước ngoài liên quan đến việc cân xác nhận khối lượng toàn bộ công-te-nơ vận tải biển tuyến quốc tế.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Thông tư này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Người gửi hàng là tổ chức, cá nhân sở hữu hàng hóa hoặc ủy quyền cho tổ chức, cá nhân hợp pháp đứng tên trên vận đơn, chứng từ vận tải hoặc giao kết hợp đồng vận tải đa phương thức.

2. Khối lượng toàn bộ công-te-nơ bao gồm khối lượng hàng hóa, khối lượng vật liệu chèn, lót, chằng buộc và khối lượng vỏ công-te-nơ.

3. Xác nhận khối lượng toàn bộ công-te-nơ là văn bản ghi nhận khối lượng toàn bộ công-te-nơ vận tải biển tuyến quốc tế do người gửi hàng cung cấp.

4. Đơn vị cân là tổ chức, cá nhân có thiết bị cân xác định khối lượng toàn bộ công-te-nơ được kiểm định theo quy định của pháp luật về đo lường. Đơn vị cân có thể là người gửi hàng hoặc tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ.

Chương II
CÂN XÁC NHẬN KHỐI LƯỢNG TOÀN BỘ CÔNG-TE-NƠ

Điều 4. Cân xác nhận khối lượng toàn bộ công-te-nơ

1. Tất cả các công-te-nơ vận tải biển tuyến quốc tế phải được cân xác nhận khối lượng toàn bộ.

2. Căn cứ vào từng loại hàng hóa, người gửi hàng sử dụng một trong hai phương pháp để xác nhận khối lượng toàn bộ công-te-nơ:

a) Cân nguyên công-te-nơ đã đóng hàng xong;

b) Cân từng lô hàng đóng trong công-te-nơ, cộng với khối lượng các thành phần khác bên trong công-te-nơ và cộng khối lượng của vỏ công-te-nơ.

3. Chi phí xác nhận khối lượng toàn bộ công-te-nơ do các bên tự thỏa thuận.

Điều 5. Xác nhận khối lượng toàn bộ công-te-nơ

1. Xác nhận khối lượng toàn bộ công-te-nơ được thực hiện theo mẫu quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này.

2. Xác nhận khối lượng toàn bộ công-te-nơ được gửi đến thuyền trưởng hoặc người đại diện thuyền trưởng, doanh nghiệp cảng bằng dữ liệu điện tử hoặc bản giấy theo một trong hai cách sau đây:

a) Người gửi hàng gửi cho thuyền trưởng hoặc người đại diện thuyền trưởng và thuyền trưởng hoặc người đại diện thuyền trưởng gửi cho doanh nghiệp cảng;

b) Người gửi hàng gửi đồng thời cho thuyền trưởng hoặc người đại diện thuyền trưởng và doanh nghiệp cảng.

Điều 6. Điều kiện để công-te-nơ được xếp lên tàu

Công-te-nơ chỉ được xếp lên tàu sau khi đáp ứng các điều kiện sau:

1. Thuyền trưởng hoặc người đại diện của thuyền trưởng và doanh nghiệp cảng nhận được xác nhận khối lượng toàn bộ công-te-nơ theo quy định tại Điều 5 Thông tư này.

2. Khối lượng toàn bộ công-te-nơ không được vượt quá khối lượng toàn bộ cho phép của công-te-nơ được ghi trên Biển chứng nhận an toàn công-te-nơ.

Chương III
TRÁCH NHIỆM CỦA TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

Điều 7. Trách nhiệm của Cục Hàng hải Việt Nam

1. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức triển khai các quy định của Thông tư này.

2. Chỉ đạo các Cảng vụ hàng hải tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện xác nhận khối lượng toàn bộ công-te-nơ vận tải biển tuyến quốc tế.

3. Tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn các nội dung quy định của Thông tư cho người gửi hàng, các công ty vận tải biển và các doanh nghiệp cảng.

Điều 8. Trách nhiệm của doanh nghiệp cảng

1. Thực hiện các quy định tại Thông tư này và các quy định pháp luật có liên quan đến kiểm soát tải trọng phương tiện.

2. Thông báo công khai đối với người gửi hàng, hãng tàu và các bên có liên quan về việc thực hiện xác nhận khối lượng toàn bộ công-te-nơ.

3. Thống nhất với thuyền trưởng hoặc người đại diện của thuyền trưởng về việc sử dụng thông tin xác nhận khối lượng toàn bộ của công-te-nơ mà người gửi hàng hoặc đại diện của người gửi hàng cung cấp.

Điều 9. Trách nhiệm của người gửi hàng

1. Thực hiện các quy định tại Thông tư này và các quy định pháp luật có liên quan đến việc xác nhận khối lượng toàn bộ công-te-nơ.

2. Cung cấp xác nhận khối lượng toàn bộ công-te-nơ theo quy định tại Điều 5 Thông tư này cho doanh nghiệp cảng, thuyền trưởng hoặc đại diện của doanh nghiệp cảng, thuyền trưởng.

3. Chịu trách nhiệm về tính chính xác của xác nhận khối lượng toàn bộ công-te-nơ và phải lưu trữ xác nhận khối lượng toàn bộ công-te-nơ.

Điều 10. Trách nhiệm của đơn vị cân

1. Phải thực hiện kiểm định thiết bị cân theo quy định.

2. Chịu trách nhiệm về kết quả cân xác định khối lượng toàn bộ công-te-nơ.

Chương IV
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 11. Hiệu lực thi hành

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20 tháng 8 năm 2016.

Điều 12. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, các Vụ trưởng, Cục trưởng Cục Hàng hải Việt Nam, Giám đốc Cảng vụ hàng hải, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này./.

BỘ TRƯỞNG

Trương Quang Nghĩa

Phụ lục. XÁC NHẬN KHỐI LƯỢNG TOÀN BỘ CÔNG-TE-NƠ VẬN CHUYỂN QUỐC TẾ

(Ban hành kèm theo Thông tư số 14/2016/TT-BGTVT ngày 28 tháng 6 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

XÁC NHẬN KHỐI LƯỢNG TOÀN BỘ CÔNG-TE-NƠ VẬN CHUYỂN QUỐC TẾ
VERIFIED GROSS MASS OF CONTAINER ON INTERNATIONAL TRANSPORT *(VGM)*

....., ngày (date)..... tháng (month)..... năm (year)20...

1. Tên người gửi hàng, địa chỉ, số điện thoại/*Name of shipper, address, phone number:*.....
.....

2. Thông số công-te-nơ/*Container's particular:*

Stt *Seq*	Số Công-te-nơ *Container No.*	Kích cỡ công-te-nơ *Size of container (20'/40'/other)*	Khối lượng sử dụng lớn nhất *Max gross weight (kg)*	Xác nhận khối lượng toàn bộ của công-te-nơ *Verified gross mass of a packed container (kg)*	Tên đơn vị, địa chỉ cân *Name of weighing scale, Address*
1					
2					
3					
...					

Chúng tôi cam kết và chịu trách nhiệm việc xác nhận khối lượng toàn bộ công-te-nơ nói trên là đúng sự thật.
We are committed to and responsible for the VGM of the container above is true.

ĐƠN VỊ CÂN **WEIGHING SCALE** *(Ký, ghi rõ họ tên)* *(Signed, full name)*	**NGƯỜI GỬI HÀNG** **SHIPPER** *(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)* *(Signed, full name,stamped)*